

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2021 của Sở Xây dựng

Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh;

Thực hiện Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 30/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2021, Sở Xây dựng Trà Vinh xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của đơn vị, cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại Sở nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, góp phần thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính và nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

Cụ thể hoá các nội dung Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh và các kế hoạch chuyên đề về cải cách hành chính vào các lĩnh vực cải cách hành chính của ngành, từ đó tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, cải thiện chỉ số cải cách hành chính của Sở.

Tạo bước chuyển biến tích cực trong cải cách hành chính, lấy cải cách thủ tục hành chính là khâu đột phá; nâng cao chất lượng soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính. Công khai và thực hiện đầy đủ, đúng quy định bộ thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh ban hành.

Tiếp tục duy trì có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015, kiểm soát TTHC công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đến liên hệ làm việc với Sở Xây dựng.

2. Yêu cầu:

Các phòng, đơn vị thuộc Sở và đội ngũ công chức, viên chức cần xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên; Mỗi cá nhân, tổ chức cần thực hiện đúng tiến độ và đầy đủ các nội dung được giao, xác định rõ trách nhiệm và thời gian hoàn thành công việc theo Kế hoạch.

Gắn kết quả thực hiện công tác cách hành chính là một trong những tiêu

chí quan trọng trong công tác thi đua, khen thưởng, nâng cao hiệu quả thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể của công tác cải cách hành chính, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2021.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Cải cách thể chế:

Đổi mới, nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng văn bản trình HĐND hoặc UBND tỉnh. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Sở tham mưu đề xuất, trình cấp thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi cho phù hợp với quy định thực tiễn và pháp luật hiện hành

Thực hiện đúng quy định về trình tự soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức nắm vững pháp luật, quy trình, phương pháp xây dựng văn bản, nâng cao chất lượng văn bản.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các quy định, thủ tục hành chính để kịp thời phát hiện, kiến nghị với Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế, thủ tục hành chính bãi bỏ; hủy bỏ; cũng như những thủ tục đã có quy định nhưng chưa được công bố hoặc đã công bố nhưng chưa chính xác.

Niêm yết công khai thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan của Sở Xây dựng. Đồng thời, thường xuyên cập nhật những thủ tục hành chính mới để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải cách thủ tục hành chính theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thông qua Văn phòng Sở và Thanh tra Sở. Kiện toàn bộ phận tiếp công dân đồng thời ban hành lịch tiếp công dân cụ thể để tiếp nhận và giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của công dân.

Thực hiện việc tiếp nhận và hoàn trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 1949/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; bảo đảm giải quyết công việc nhanh chóng, thuận tiện cho tổ chức và công dân; bảo đảm sự hài lòng của cá nhân, tổ chức

đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt mức trên 95% vào năm 2021; đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền của Sở được tiếp nhận tại Trung tâm hành chính công của tỉnh.

Tuyên truyền, hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Phân đầu đạt tỷ lệ theo yêu cầu về việc hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết mức độ 3, mức độ 4 và số dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết có phát sinh hồ sơ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy:

Rà soát, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị trực thuộc đảm bảo đồng bộ, tinh gọn, hiệu quả trên cơ sở Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 18/8/2016 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND, ngày 21/8/2018 của UBND tỉnh Trà Vinh, về việc sửa đổi Khoản 2 Điều 4 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 18/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh và Thông tư Liên tịch số 07/2015/TTLT/BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ.

Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy Trà Vinh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy Trà Vinh về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy Trà Vinh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Đề án số 05-ĐA/TU ngày 21/6/2018 của Tỉnh ủy Trà Vinh sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tỉnh Trà Vinh theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII).

Tiếp tục rà soát, triển khai thực hiện Đề án tinh giản biên chế có hiệu quả theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP,

đảm bảo đúng kế hoạch đề ra, giúp việc quản lý, sử dụng biên chế tiết kiệm hiệu quả.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức:

Tiếp tục thực hiện Đề án xác định vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 11/6/2018, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức với số lượng phù hợp, cơ cấu hợp lý gắn với vị trí việc làm, có trình độ chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh chính trị, tính chuyên nghiệp cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao của ngành; đồng thời có chế độ, chính sách hợp lý đối với đội ngũ công chức làm công tác cải cách hành chính tại Sở.

Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức trong đơn vị; Thực hiện tốt các quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức và công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, miễn nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ quản lý, lý luận chính trị cho công chức, viên chức theo chức năng, nhiệm vụ.

Tăng cường bồi dưỡng về nghiệp vụ hành chính, kỹ năng giao tiếp, thái độ phục vụ nhân dân; kiên quyết xử lý nghiêm đối với những công chức có hành vi những thiếu, hách dịch, cửa quyền trong thực thi công vụ.

5. Cải cách tài chính công:

Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước theo quy định tại Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

Lập dự toán kinh phí, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước theo Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính.

Kiên toàn cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính và kinh phí quản lý hành chính trong đơn vị.

6. Hiện đại hóa nền hành chính:

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 10/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của

Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến 2025.

Tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin góp phần nâng cao hiệu quả của công tác quản lý, điều hành; hỗ trợ cải cách hành chính và đổi mới phong cách làm việc.

Trang thông tin điện tử: Thông tin kịp thời, cập nhật thường xuyên; Thông tin về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở bảo đảm đầy đủ, chính xác; thuận tiện trong truy cập, khai thác thông tin.

Thực hiện có hiệu quả mô hình “Chính quyền, công sở thân thiện” thí điểm tại đơn vị, theo Quyết định số 2753/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch thực hiện thí điểm mô hình “Chính quyền, công sở thân thiện” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Tiếp tục duy trì, áp dụng và cải tiến hệ thống hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 nhằm đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

Nghiên cứu, lựa chọn các thủ tục hành chính có khả năng áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên để triển khai thực hiện.

Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế văn hóa công sở của Sở; nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức làm việc, thái độ phục vụ tổ chức, cá nhân đến làm việc tại Sở.

7. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính:

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức: Phối hợp với các cấp ủy chi bộ, các tổ chức đoàn thể triển khai phổ biến, quán triệt cho toàn thể công chức, viên chức của các phòng ban, đơn vị trực thuộc Sở về nội dung, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của ngành năm 2021, thống nhất nội dung tuyên truyền nhằm tạo sự đồng bộ, quyết tâm trong thực hiện cải cách hành chính.

Đăng tải công khai, đầy đủ trên website của Sở và các đơn vị trực thuộc các thông tin liên quan về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của Sở trong năm 2021, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính...

Thông tin về địa chỉ đầu mối tiếp nhận ý kiến phản hồi về thủ tục hành chính, quy trình hành chính, hành vi hành chính của Sở và các đơn vị trực thuộc.

8. Công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra cải cách hành chính:

Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính từ Sở đến Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị trực thuộc Sở. Thủ trưởng các phòng ban,

đơn vị trực thuộc Sở chỉ đạo thống nhất việc thực hiện công tác cải cách hành chính trong phạm vi quản lý của mình; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm từng phòng ban và công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên việc thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở và các đơn vị trực thuộc để có những giải pháp thích hợp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính của ngành, tổ chức giao ban chuyên đề về công tác cải cách hành chính để kịp thời chấn chỉnh những tồn tại của đơn vị. Kết quả thực hiện cải cách hành chính là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm công chức, viên chức.

Tổ chức khảo sát, lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp bằng nhiều hình thức thích hợp đối với chất lượng dịch vụ công để tiếp thu, khắc phục thiếu sót trong quá trình thực hiện, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

(Chi tiết các nhiệm vụ cải cách hành chính đính kèm phụ lục)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Văn phòng Sở:

Giúp Lãnh đạo Sở tổ chức thực hiện, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các phòng, đơn vị, cá nhân được phân công thực hiện các nhiệm vụ của công tác cải cách hành chính theo kế hoạch của Sở.

Thực hiện tuyên truyền về cải cách hành chính bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Thường xuyên tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo Lãnh đạo Sở và cấp có thẩm quyền theo quy định.


2. Đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở:

Tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ về cải cách hành chính theo chức năng, nhiệm vụ của phòng, đơn vị mình và các nhiệm vụ được phân trong Kế hoạch công tác cải cách hành chính của Sở. Phân công công chức, viên chức thực hiện đảm bảo đúng tiến độ và đạt kết quả.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Sở Xây dựng Trà Vinh, Lãnh đạo Sở yêu cầu các phòng, ban, đơn vị liên quan thuộc Sở nghiêm túc triển khai, thực hiện, đảm bảo nội dung, thiết thực, hiệu quả kế hoạch này. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- BGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị liên quan thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP Sở.


GIÁM ĐỐC
Lê Minh Tân

Lê Minh Tân



PHỤ LỤC

CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021 CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành Kế hoạch số 07 /KH-SXD ngày 10/01/2021 của Sở Xây dựng)

STT	Nội dung cụ thể	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
I. Cải cách thể chế:				
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Sở Xây dựng	Trong tháng 01/2021	- Văn phòng Sở	
2	Tham mưu đề xuất UBND tỉnh xây dựng văn bản QPPL năm 2021 thuộc lĩnh vực ngành xây dựng	Theo chương trình của UBND tỉnh; hoặc phát sinh theo đề nghị của các phòng chuyên môn thuộc Sở	- Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Sở Tư pháp; Các Sở, ngành có liên quan (nếu có)
3	Đăng ký danh mục VBQPPL năm 2021 của HĐND tỉnh thuộc lĩnh vực của Sở Xây dựng để tham mưu ban hành	Theo yêu cầu của UBND tỉnh định kỳ hàng năm	- Văn phòng Sở; - Các phòng chuyên môn thuộc Sở.	
4	Rà soát và hệ thống hóa các văn bản QPPL cho phù hợp với tình hình của tỉnh và theo quy định pháp luật (Ban hành Kế hoạch rà soát và hệ thống hóa các VBQPPL thuộc lĩnh vực ngành XD)	Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm	- Văn phòng Sở; - Các phòng chuyên môn thuộc Sở.	Sở Tư pháp (nếu có)
5	Gắn việc triển khai nhiệm vụ CCHC với công tác thi đua, khen thưởng và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tập thể, cá nhân trong đơn vị	Thường xuyên	- Văn phòng Sở; - Các phòng chuyên môn thuộc Sở; - Các đơn vị thuộc Sở.	
II. Cải cách thủ tục hành chính:				
1	Xây dựng Kế hoạch rà soát TTHC tại đơn vị năm 2021	Năm 2021	- Văn phòng Sở; - Các phòng chuyên môn thuộc Sở.	Sở Tư pháp (nếu có)

STT	Nội dung cụ thể	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
2	Tiếp tục công bố, công khai, minh bạch tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; Cập nhật và công bố đúng quy định các TTHC được bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới.	Thường xuyên	- Văn phòng Sở; - Các phòng chuyên môn thuộc Sở.	Sở Tư pháp (nếu có)
3	Rà soát các văn bản QPPL quy định về việc giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở để kịp thời sửa đổi, bổ sung	Thường xuyên	- Văn phòng Sở; - Các phòng chuyên môn thuộc Sở.	
4	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp theo quy định tại Quyết định số 1949/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ .	Thường xuyên	- Văn phòng Sở; - Thanh tra Sở	
III. Cải cách tổ chức bộ máy:				
1	Thực hiện việc rà soát để điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Sở tránh chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các phòng chuyên môn, nghiệp vụ. Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy Trà Vinh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy Trà Vinh về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành	Sau khi được sự thống nhất ý kiến của UBND tỉnh	- Lãnh đạo Sở; - Văn phòng Sở; - Các phòng chuyên môn thuộc Sở. - Các đơn vị thuộc Sở.	UBND tỉnh; Sở Nội vụ Trà Vinh (nếu có)

STT	Nội dung cụ thể	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
	<p>Trung ương Đảng (khóa XII); Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy Trà Vinh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Đề án số 05-ĐA/TU ngày 21/6/2018 của Tỉnh ủy Trà Vinh sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tỉnh Trà Vinh theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII).</p> <p>Tiếp tục rà soát, triển khai thực hiện Đề án tinh giản biên chế có hiệu quả theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, đảm bảo đúng kế hoạch đề ra, giúp việc quản lý, sử dụng biên chế tiết kiệm hiệu quả.</p>			

STT	Nội dung cụ thể	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
2	Tiến hành thanh tra hành chính	Quý IV/2021	Thanh tra Sở	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (Trung tâm Quy hoạch xây dựng)
IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức:				
1	Rà soát, đánh giá để xác định số lượng, chất lượng đội ngũ CC,VC. Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CC,VC năm 2021 nhằm góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ CB,CC,VC, đảm bảo trình độ, năng lực công tác	Theo Thông báo Sở Nội vụ; Theo nhu cầu thực tế	- Văn phòng Sở; - Các phòng chuyên môn thuộc Sở; - Các đơn vị thuộc Sở.	Sở Nội vụ Trà Vinh (nếu có)
2	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021	Quý I/2021	Văn phòng Sở	Sở Nội vụ Trà Vinh (nếu có)
V. Cải cách tài chính công:				
1	Tiếp tục thực hiện Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định số: 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	Thường xuyên	- Văn phòng Sở; - Các đơn vị thuộc Sở.	Sở Tài chính Trà Vinh (nếu có)
2	Thực hiện rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công	Quý I, II/2021	Văn phòng Sở; - Các đơn vị thuộc Sở.	
VI. Hiện đại hóa nền hành chính:				
1	Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Sở. Trong đó: Bộ phận Văn thư thường xuyên sử dụng IDESK theo quy định; tiếp tục vận hành tốt hệ thống I-Office dùng chung của tỉnh, đảm bảo 100% CC,VC sử dụng	Thường xuyên	- Lãnh đạo Sở; - Văn phòng Sở; - Các phòng chuyên môn thuộc Sở; - Các đơn vị thuộc Sở.	Sở Thông tin – Truyền thông Trà Vinh (nếu có)

STT	Nội dung cụ thể	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
	thường xuyên hệ thống này và áp dụng hiệu quả chứng thư số phục vụ trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan trên địa bàn tỉnh			
2	Xây dựng, áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015, theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh	Năm 2021	- Lãnh đạo Sở; - Văn phòng Sở; - Các phòng chuyên môn thuộc Sở;	Sở Khoa học – Công nghệ Trà Vinh (nếu có)
3	Củng cố trang thông tin điện tử của Sở, cập nhật các tin, bài lên Website của Sở phục vụ người truy cập	Thường xuyên	- Lãnh đạo Sở; - Văn phòng Sở; - Các phòng chuyên môn thuộc Sở; - Các đơn vị thuộc Sở.	Sở Thông tin – Truyền thông Trà Vinh (nếu có)
VII. Công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền về cải cách hành chính:				
1	Công tác chỉ đạo, điều hành: - Trách nhiệm của Ban Giám đốc Sở trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC	Thường xuyên	- Lãnh đạo Sở;	- UBND tỉnh; - Sở Nội vụ Trà Vinh (nếu có)
2	Công tác tuyên truyền: - Tiếp tục triển khai, quán triệt sâu rộng đến toàn thể CB,CC,VC trong đơn vị các nội dung: Chương trình tổng thể cải cách hành chính của Chính phủ và của tỉnh; các văn bản liên quan đến công tác cải cách hành chính.	Thường xuyên	- Lãnh đạo Sở; - Văn phòng Sở; - Các phòng chuyên môn thuộc Sở; - Các đơn vị thuộc Sở.	Sở Nội vụ Trà Vinh (nếu có)
3	Thực hiện Kiểm tra CCHC tại nội bộ cơ quan năm 2021	Thường xuyên	- Lãnh đạo Sở;	- Bộ phận Tiếp nhận & Trả kết quả; - Các phòng chuyên môn thuộc Sở;

STT	Nội dung cụ thể	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
VIII. Về chế độ kiểm tra, đánh giá và thông tin báo cáo:				
1	Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện CCHC 2021	Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm	- Lãnh đạo Sở; - Văn phòng Sở;	Sở Nội vụ Trà Vinh (nếu có)
2	Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về công tác CCHC đầy đủ, đúng thời gian quy định	Theo quy định của Sở Nội vụ	- Văn phòng Sở	Sở Nội vụ Trà Vinh (nếu có)